

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày: 28/10/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Dũng

2. Ông Nguyễn Hồng Soa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phú Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, ông Nguyễn Thanh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985, tại: Xã Đông T, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Đảng phái: Không. Họ và tên cha: Nguyễn Văn N, sinh năm 1938 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1938 (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Hà Thị L, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Q xử phạt 03 năm tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 và phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (theo bản án số 39/2011/HSST). Ngày 04/8/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Q xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt nêu trên, buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (theo bản án số 149/2011/ HSPT). Ngày 26/4/2013, Nguyễn Văn V chấp hành xong các bản án trên (được coi là đã xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn Văn V bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 04/8/2022 cho đến nay tại thôn Kim B, xã Đông T, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

* Người bị hại: Bà Bùi Thị B. Sinh năm 1963. Trú tại: tổ dân phố 3, phường Đ, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết).

* Đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông Phạm Q, sinh ngày: 09/7/1961. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: số nhà 27, đường Đội Cung, tổ dân phố 3, phường Đ, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Trọng L, sinh ngày 08/8/1975. Nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải. Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

* Những người làm chứng:

- Anh Lê Viết M, sinh ngày: 02/02/1971. Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- Anh Lê Đình T, sinh ngày: 19/7/1989. Địa chỉ: Đội 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 10/6/2022, Nguyễn Văn V (có giấy phép lái xe hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30/6/2021) được anh Lê Trọng L (sinh năm 1975, trú tại thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) thuê điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88 chở khách từ huyện T, tỉnh Thanh Hóa đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm trưa tại Trạm dừng chân ở xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88 trên xe có phụ xe là anh Lê Viết M (sinh năm 1971, trú tại thôn P xã N, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa) ngồi ở ghế phụ, anh Lê Đình T (sinh năm 1989, trú tại Đội 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) nằm sau ghế lái, tài xế xe anh Lê Văn T (sinh năm 1972, trú tại xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) đang nằm ngủ ở giường phía sau ghế phụ và một số hành khách, đi theo đường Quốc lộ 1A vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến Km 486 + 600 đường Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố 1, phường Đ, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (ngoài khu vực đông dân cư), Nguyễn Văn V điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 71km/h (theo thông số Camera giám sát hành trình) trên làn đường dành cho xe cơ giới thứ nhất (tính từ giải phân cách giữa đường) vào khu vực khoảng mở dải phân cách (phía trước Cửa hàng xăng dầu số 19 của Công ty xăng dầu Hà Tĩnh) theo chiều hướng Bắc - Nam (Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh) thì Nguyễn Văn V nhìn thấy phía trước cách xe ô tô khoảng 10 m có bà Bùi Thị B (sinh năm

1963, trú tại tổ dân phố 3, phường Đậu L, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90 đi sang đường theo chiều hướng từ trái sang phải (theo hướng đi của xe ô tô). Nguyễn Văn V liền bấm còi, đạp phanh, đồng thời đánh lái điều khiển xe ô tô sang làn đường dành cho xe cơ giới thứ hai (sang phải theo chiều hướng đi của ô tô) thì phía trước bên phải đầu xe ô tô đã đâm vào phía bên phải xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90 và đẩy xe máy điện cùng bà Bùi Thị B về phía trước một đoạn thì dừng lại. Sau khi tai nạn xảy ra, bà Bùi Thị B bị chấn thương sọ não được chuyển đi cấp cứu nhưng tử vong vào hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày; xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88 và xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90 bị hư hỏng một số bộ phận

Bản kết luận giám định pháp y số 633/KL-KTHS ngày 11/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Nguyên nhân chết của bà Bùi Thị B là chấn thương sọ não.

Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 15/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88, nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô khách có giường, màu sơn bạc-xanh, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 3.200.000 đồng; Xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90, nhãn hiệu Fuji, loại X-men, màu sơn đen-đỏ, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 2.000.000 đồng.

Về phần dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Văn V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần cho gia đình bà Bùi Thị B với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại, anh Phạm Q không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Anh Nguyễn Trọng L sau khi nhận lại xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88 không yêu cầu Nguyễn Văn V phải bồi thường về dân sự.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

01 xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88, nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô khách có giường, màu sơn bạc-xanh, số máy N1416D026564, số khung 6SCC GC006591 (thu giữ tại hiện trường). 01 xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90, nhãn hiệu FUJI, số loại XMEN, màu sơn đen-đỏ, số máy FJ60V800W1906951, số khung RL9 YBGAUMKAE00384 (thu giữ tại hiện trường).

Quá trình điều tra, đã xác định được xe ô tô khách biển kiểm soát 36B-024.88, thuộc sở hữu của anh Lê Trọng L (sinh năm 1975, trú tại Phố N, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hoá); chiếc xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90, thuộc sở hữu của bà Bùi Thị B. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu và người đại diện bị hại.

01 Giấy phép lái xe hạng E, số 380061381291, mang tên Nguyễn Văn V do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30/6/2021, có giá trị đến ngày 30/6/2026 (thu giữ từ Nguyễn Văn V). Chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-TXHL ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho chính quyền UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề 01 năm đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Văn V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần cho gia đình chị Bùi Thị B với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại, anh Phạm Q không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Anh Nguyễn Trọng L sau khi nhận lại xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88 không yêu cầu Nguyễn Văn V phải bồi thường về dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Các vật chứng sau khi điều tra làm rõ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, đã trả lại cho chủ sở hữu. Viện kiểm sát thấy việc trả lại các vật chứng như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 380061381291, mang tên Nguyễn Văn V do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30/6/2021, có giá trị đến ngày 30/6/2026 đề nghị HĐXX tạm giữ trong thời hạn 01 năm.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã vi phạm vào: Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (Thông tư số 31).

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: Người tham gia giao thông phải... chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...

Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31 quy định: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...

Bị cáo Nguyễn Văn V điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe ô tô theo quy định đã vi phạm Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh. Lúc điều khiển phương tiện, bị cáo đã không chủ động giảm tốc độ xuống mức có thể dừng lại một cách an toàn, không nguy hiểm cho các phương tiện khác khi vào khu vực khoảng mở dải phân cách, có cấm biển báo nguy hiểm, lỗi của bị cáo Nguyễn Văn V là lỗi vô ý vì quá tự tin, trong vụ án này lỗi không hoàn toàn thuộc về bị cáo, mà có một phần lỗi của người bị hại chuyển hướng sang đường không đảm bảo an toàn, được thể hiện qua lời khai của những người làm chứng, sơ đồ hiện trường và vị trí xảy ra tai nạn. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với khách thể bị xâm phạm như vậy, thời gian, địa điểm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án vì thế khẳng định được rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn V có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nguyễn Văn V đã chấp hành xong hình phạt (được coi là đã xóa án tích). Vì vậy cần thiết phải lên một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn

đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo bị xử phạt tù giam đã lâu năm 2011, từ đó đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, chịu khó chăm lo lao động, xét bị cáo Nguyễn Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai báo; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại cũng có một phần lỗi và đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có bố ruột là ông Nguyễn Văn N được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hạng nhì. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là đủ. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố ruột là ông Nguyễn Văn N được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hạng nhì, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề 01 năm đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn V đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Ông Phạm Q là người đại diện hợp pháp của bị hại hiện nay không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2 - 070.90, nhãn hiệu Fuji, loại X-men, màu sơn đen - đỏ, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 2.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường số tiền đó. Anh Nguyễn Trọng L sau khi nhận lại xe ô tô biển kiểm soát 36B - 024.88 không yêu cầu Nguyễn Văn V phải bồi thường về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, nên miễn xét.

Đối với vật chứng là 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 380061381291, mang tên Nguyễn Văn V do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30/6/2021, có giá trị đến ngày 30/6/2026 (thu giữ từ Nguyễn Văn V). HĐXX tạm giữ theo thời hạn cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử lý về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí như trong bản luận tội đã nêu. Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận và sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt và các vấn đề khác liên quan.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn V phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho chính quyền UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng: Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự cấm hành nghề lái xe 01 năm đối với bị cáo Nguyễn Văn V. Đồng thời tạm giữ 01 năm đối với Giấy phép lái xe hạng E, số 380061381291, mang tên Nguyễn Văn V do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30/6/2021, có giá trị đến ngày 30/6/2026, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Phạm Q, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Trọng L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Công an TX Hồng Lĩnh;
- THAPT, CCTHADS TX Hồng Lĩnh;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Sỹ Nam